

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên Như - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 77/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Như T, sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Như Đ và con bà Nguyễn Thị P; có vợ là Lê Thị G và 02 con; nhân thân: Ngày 01/6/2016, bị Công an phường Nghĩa Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 02/6/2016 (Đã hết thời hạn được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2022; đang tạm giam; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị G, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Trịnh Phương N, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Vắng mặt.

Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, tại tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang Lê Tuấn A, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ dân phố 3, phường N đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn N, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn 5, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, thu giữ 01 túi nilon zipper chứa ma túy loại Methamphetamine, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, kết quả điều tra mở rộng đã xác định được nguồn gốc số ma túy này của Nguyễn Như T bán cho Tuấn A vào ngày 05/4/2022, cụ thể:

Vào ngày 02/4/2022, Nguyễn Như T sử dụng tài khoản zalo của T nhắn tin đến tài khoản zalo của người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 2.600.000 đồng tiền ma túy Methamphetamine (ma túy đá) thì N đồng ý bán rồi gửi ma túy cho T theo tuyến xe khách từ TP. Hồ Chí Minh về TP. Gia Nghĩa (không xác định được hãng xe và biển kiểm soát). Ngày 03/4/2022, T nhận số ma túy này đem về phòng trọ của T tại tổ dân phố 2, phường N, thành phố G cất giấu. Tại đây, T chia gói ma túy thành hai phần, 01 phần gồm 02 túi zipper kích thước khoảng (1,5x2)cm T cất giấu trong áo khoác nhằm mục đích bán để kiếm lời; 01 phần gồm 02 túi zipper kích thước khoảng (1,5x2)cm và 01 túi zipper, kích thước khoảng (3x5)cm T cất giấu trong ví nhằm mục đích để sử dụng.

Số ma túy cất giấu trong áo khoác, T đã bán 02 lần cho 02 đối tượng, cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, Trịnh Phương N, sinh năm 1998, nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường N, TP. G nhắn tin cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán. Khoảng 08 giờ 10 phút, N một mình đến phòng trọ của T để nhận ma túy. Tại đây, T lấy từ trong túi áo khoác của mình 01 túi zipper kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine đưa cho N rồi N đưa cho T 500.000 đồng. N đem số ma túy này về phòng trọ của N tại tổ dân phố 9, phường N sử dụng hết.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, Lê Tuấn A nhắn tin hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán và hẹn giao ma túy cho Tuấn A tại khu vực cổng trường THPT dân tộc nội trú N'Trang Long thuộc tổ dân phố 3, phường N. Khoảng 15 phút sau, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-08118 (xe của chị Lê Thị G, vợ của T) đến điểm hẹn để giao ma túy. Tại đây, T đưa cho Tuấn A 01 túi zipper kích thước khoảng (1,5x2)cm, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine. Tuấn A chuyển khoản số tiền 300.000 đồng vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt N. Sau đó, Tuấn A đem số ma túy đến phòng trọ của bạn mình là Dương Quốc Hùng, sinh năm 2001 tại tổ dân phố 3, phường N sử dụng một phần; phần còn lại Tuấn A bán cho Trần Văn N thì bị bắt quả tang.

Đối với 02 túi ma túy mà T cất giấu trong ví, vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 05/4/2022 khi T đang đứng đợi bạn tại khu vực gần trường THPT dân tộc nội trú N'Trang Long thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa kiểm tra, bắt quả tang. Thu giữ trong ví của T 01 túi nilon kích thước (4x5,9)cm và 01 túi nilon kích thước (1,7x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; qua điều tra xác định được T tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích sử dụng.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại tổ dân phố 2, phường N thu giữ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định về ma túy số 08/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói zipper gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,8798 gam, là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,7167 gam.

Đối với số ma túy Nguyễn Như T đã bán cho Lê Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa thu giữ khi bắt quả tang theo Kết luận giám định về ma túy số 07/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, đây là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0975 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã khởi tố, xử lý Lê Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và số ma túy này đã được xử lý trong vụ án khác.

Cáo trạng số: 64/CT-VKS-GN ngày 19 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Như T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Như T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Như T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với 0,7167 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật cấm tàng trữ, nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen của Nguyễn Như T sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48B1-08.118 là tài sản của chị Lê Thị G, chị G không có lỗi trong việc T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho chị G.

Đối với số tiền 800.000 đồng Nguyễn Như T có được từ việc bán trái phép ma túy cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Thị G đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị G xe mô tô biển kiểm soát 48B1-08.118.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 02/4/2022, Nguyễn Như T mua 2.600.000 đồng ma túy loại Methamphetamine của đối tượng tên Hoài N (không rõ nhân thân lai lịch) rồi đem về phòng trọ tại tổ dân phố 2, phường N, thành phố G cất giấu và chia thành một phần đựng trong 02 túi zipper để bán kiếm lời và một phần đựng trong 02 túi zipper để sử dụng.

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 05/4/2022, tại tổ dân phố 2, phường Nghĩa Đức, Nguyễn Như T đã bán trái phép ma túy loại Methamphetamine cho Trịnh Phương N với số tiền 500.000 đồng. Tiếp tục vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, T bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Lê Tuấn A với số tiền 300.000 đồng.

Đối với 02 túi ma túy còn lại, vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 05/4/2022 tại tổ dân phố 3, phường N, khi T đang tàng trữ trên người nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, khối lượng ma túy T tàng trữ là 0,8798 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Như T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

*...
c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...”

Điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...
b) Phạm tội 02 lần trở lên;
...”.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 01/6/2016 bị Công an phường Nghĩa Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức phạt tiền 375.000 đồng, chấp hành xong ngày 02/6/2016 (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,7167 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen của Nguyễn Như T sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 48B1-08.118 là tài sản của chị Lê Thị G, chị G không có lỗi trong việc T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho chị G.

Đối với số tiền 800.000 đồng Nguyễn Như T có được từ việc bán trái phép chất ma túy nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với hành vi Lê Tuấn A mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Như T, sau đó bán một phần ma túy cho Trần Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã khởi tố, xử lý Lê Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại vụ án khác, nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi Trịnh Phương N sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 06/4/2022 Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với Trịnh Phương N là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Hoài N là người bán ma túy cho Nguyễn Như T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đang tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và xử lý vật chứng tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Như T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Như T **01** (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Như T **07** (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Như T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **08** (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,7167 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu vào sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen của Nguyễn Như T.

Trả lại cho chị Lê Thị G xe mô tô biển kiểm 48B1-08.118.

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Như T.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Như T phải chịu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Như T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Lê Xuân Diệu